

Số: 524/2024/QĐ-PT

Đồng Tháp, ngày 06 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Mỹ;

Các Thẩm phán: - Ông Ngô Tấn Lợi;

- Ông Hứa Quang Thông;

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 02/2024/DS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh bị kháng cáo như sau:

Ngày 10 tháng 01 năm 2024, bà Nguyễn Thị Thu T là nguyên đơn, ông Nguyễn Văn C là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm số 02/2024/DS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày ngày 06 tháng 9 năm 2024, bà Nguyễn Thị Thu T là nguyên đơn rút toàn bộ nội dung đơn khởi kiện, rút yêu cầu kháng cáo. Bị đơn ông Nguyễn Văn E đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, đồng thời rút toàn bộ yêu cầu phản tố. Ông Nguyễn Văn C là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin rút toàn bộ yêu cầu độc lập, yêu cầu kháng cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Công D, ông Trần Văn T1, ông Đỗ Văn T2 rút toàn bộ yêu cầu độc lập.

Việc nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu T rút đơn khởi kiện, rút yêu cầu kháng cáo, bị đơn ông Nguyễn Văn E rút yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn C xin rút toàn bộ yêu cầu độc lập, yêu cầu kháng cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Công D, ông Trần Văn T1, ông Đỗ Văn T2 rút toàn bộ yêu cầu độc lập và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào các Điều 299, Điều 311 của Bộ luật tố tụng Dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số: 02/2024/DS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 316/2024/TLPT-DS ngày 19 tháng 06 năm 2024 về việc “Thừa kế theo di chúc, quyền sử dụng đất, hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn E, sinh năm 1950;

Địa chỉ: Ấp D, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1958;

3.2. Chị Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1978;

3.3. Anh Nguyễn Thanh P1, sinh năm 1989;

3.4. Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1990;

3.5. Chị Võ Thị Lâm T3, sinh năm 2000;

Cùng địa chỉ: Ấp D, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3.6. Bà Phạm Thị N, sinh năm 1967;

3.7. Chị Nguyễn Thị Bích T4, sinh năm 1996;

3.8. Anh Nguyễn Văn Bé T5, sinh năm 1994;

3.9. Chị Nguyễn Thị Bích H1, sinh năm 2001;

Cùng địa chỉ: Ấp D, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3.10. Chị Nguyễn Hồng T6, sinh năm 1984;

3.11. Anh Trần Vũ L, sinh năm 1983;

3.12. Chị Trần Thị Phương D1, sinh năm 2002;

3.13. Chị Trần Thị Phương L1, sinh năm 2004;

Cùng địa chỉ: Ấp D, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3.14. Ông Đỗ Văn T2, sinh năm 1959;

3.15. Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1968;

3.16. Anh Đỗ Hoàng A, sinh năm 1987;

3.17. Chị Đỗ Thị Cẩm T7, sinh năm 1999;

Cùng địa chỉ: Tổ F, ấp D, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

3.18. Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1934;

3.19. Bà Trần Thị T8, sinh năm 1975;

- 3.20. Ông **Trần Văn T1**, sinh năm 1977;
3.21. Ông **Trần Văn N2**, sinh năm 1979;
3.22. Ông **Huỳnh Văn C1**, sinh năm 1972;
3.23. Chị **Huỳnh Thị Quế M1**, sinh năm 1995;
Cùng địa chỉ: **Tổ F, ấp D, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.**
3.24. Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1957;
3.25. Bà **Phạm Thị B**, sinh năm 1957;
3.26. Bà **Nguyễn Thị L2**, sinh năm 1979;
3.27. Anh **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1992;
3.28. Anh **Nguyễn Văn T9**, sinh năm 1981;
Cùng địa chỉ: **Tổ F, ấp D, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.**
3.29. Ông **Phạm Công D**, sinh năm 1961;
3.30. Bà **Trần Thị T10**, sinh năm 1964;
3.31. Anh **Phạm Thanh V1**, sinh năm 1985;
3.32. Chị **Phạm Thanh T11**, sinh năm 1989;
3.33. Chị **Lê Thị N3**, sinh năm 1984;
Cùng địa chỉ: **Tổ F, ấp D, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.**
3.34. Ông **Phạm Văn T12**, sinh năm 1970;
Địa chỉ: **Tổ H, ấp D, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.**
3.35. Chị **Nguyễn Thị Bích V2**, sinh năm 1989;
Địa chỉ: **Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.**

2. Về án phí:

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà **Nguyễn Thị Thu T**, ông **Nguyễn Văn C**, ông **Đỗ Văn T2**, ông **Phạm Công D**, bà **Phạm Thị N**, chị **Nguyễn Thị Bích V2**, anh **Nguyễn Văn Bé T5**, chị **Nguyễn Thị Bích T4**, chị **Nguyễn Thị Bích H1** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ông **Trần Văn T1** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014973 ngày 29/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

- Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà **Nguyễn Thị Thu T**, ông **Nguyễn Văn C** được miễn nộp do là người cao tuổi.

3. Về chi phí tố tụng: Tổng cộng: 10.351.000đồng. Bà **Nguyễn Thị Thu T**, ông **Nguyễn Văn C**, bà **Phạm Thị N** mỗi người phải chịu 3.450.000đồng chi xem

xét thẩm định tại chỗ, định giá tài. Do bà Nguyễn Thị Thu T đã nộp tạm ứng số tiền 10.351.000 đồng và đã chi xong nên ông Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị N phải nộp 3.450.000 đồng để trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Chi cục THADS huyện Cao Lãnh;
- TAND huyện Cao Lãnh;
- Phòng KTNV và THA TAT;
- Lưu: VT, HSVA (T).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Mỹ